

CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM
CẢNG VỤ HÀNG HẢI KIÊN GIANG



QUY TRÌNH
THỦ TỤC CHẤP THUẬN THIẾT LẬP
BẢO HIỆU HÀNG HẢI

MÃ SỐ : QT.ATANHH.08
LẦN BAN HÀNH : 02
NGÀY BAN HÀNH : 02/02/2026

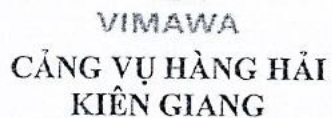
An Giang, năm 2026

 VIMAWA CẢNG VỤ HÀNG HẢI KIÊN GIANG	QUY TRÌNH THỦ TỤC CHẤP THUẬN THIẾT LẬP BẢO HIỆU HÀNG HẢI	Mã hiệu: QT.ATANHH.08
		Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: 02/02/2026

MỤC LỤC

1. MỤC ĐÍCH
2. PHẠM VI ÁP DỤNG
3. CƠ SỞ PHÁP LÝ VÀ TÀI LIỆU THAM KHẢO
4. ĐỊNH NGHĨA/ CHỮ VIẾT TẮT
5. THỦ TỤC THẨM ĐỊNH – PHÊ DUYỆT
6. BIỂU MẪU
7. HỒ SƠ LƯU

Trách nhiệm	Soạn thảo	Xem xét	Phê duyệt
Họ tên	Nguyễn Văn Thịnh	Hồ Thanh Sang	Trần Văn Tại
Chữ ký		 	
Chức vụ	Phó Trưởng phòng ATANHH	Phó Giám đốc	Giám đốc



QUY TRÌNH
THỦ TỤC CHẤP THUẬN
THIẾT LẬP BÁO HIỆU
HÀNG HẢI

Mã hiệu: QT.ATANHH.08

Lần ban hành: 02

Ngày ban hành: 02/02/2026

LÝ LỊCH SỬA ĐỔI

[illegible]

 VIMAWA CẢNG VỤ HÀNG HẢI KIÊN GIANG	QUY TRÌNH THỦ TỤC CHẤP THUẬN THIẾT LẬP BÁO HIỆU HÀNG HẢI	Mã hiệu: QT.ATANHH.08
		Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: 02/02/2026

1. MỤC ĐÍCH

Quy trình này thống nhất về trình tự, thủ tục, trách nhiệm và phương pháp thực hiện thủ tục hành chính về chấp thuận thiết lập báo hiệu hàng hải trong vùng nước cảng biển thuộc phạm vi quản lý của Cảng vụ Hàng hải Kiên Giang.

2. PHẠM VI ÁP DỤNG

Quy trình này áp dụng đối với Cảng vụ Hàng hải Kiên Giang và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến thủ tục chấp thuận thiết lập báo hiệu hàng hải trong vùng nước cảng biển thuộc phạm vi quản lý của Cảng vụ Hàng hải Kiên Giang.

3. CƠ SỞ PHÁP LÝ VÀ TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bộ Luật Hàng hải Việt Nam số 95/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội.
- Nghị định số 70/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về điều kiện cung cấp dịch vụ bảo đảm an toàn hàng hải.
- Nghị định số 147/2018/NĐ-CP ngày 24/10/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về điều kiện kinh doanh trong lĩnh vực hàng hải.
- Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải.
- Nghị định số 74/2023/NĐ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định liên quan đến phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực hàng hải.
- Nghị định số 34/2025/NĐ-CP ngày 25/02/2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực hàng hải.
- Thông tư số 75/2015/TT-BGTVT ngày 24/11/2015 của Bộ Giao thông vận tải (nay là Bộ Xây dựng) ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu hàng hải.
- Thông tư số 17/2020/TT-BGTVT ngày 14/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải công bố vùng nước cảng biển thuộc địa phận các tỉnh Kiên Giang, Cà Mau và khu vực quản lý của Cảng vụ Hàng hải Kiên Giang.
- Thông tư số 18/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Thông tư quy định về tổ chức và hoạt động của Cảng vụ hàng hải, Cảng vụ đường thủy nội địa.

4. ĐỊNH NGHĨA/ CHỮ VIẾT TẮT

4.1. Định nghĩa

 VIMAWA CẢNG VỤ HÀNG HẢI KIÊN GIANG	QUY TRÌNH THỦ TỤC CHẤP THUẬN THIẾT LẬP BÁO HIỆU HÀNG HẢI	Mã hiệu: QT.ATANHH.08
		Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: 02/02/2026

- Người làm thủ tục: Tổ chức, cá nhân đến làm thủ tục đề nghị chấp thuận thiết lập báo hiệu hàng hải trong vùng nước cảng biển thuộc quản lý của Cảng vụ Hàng hải Kiên Giang.

- Bộ phận thẩm định: An toàn - An ninh hàng hải.

- Bộ phận văn thư: là bộ phận thuộc phòng Tổ chức - Hành chính, có trách nhiệm tiếp nhận, xử lý và phát hành các văn bản đi, đến của đơn vị.

- Lãnh đạo đơn vị: Giám đốc, Phó Giám đốc phụ trách hoặc Phó Giám đốc khi được sự phân công từ Giám đốc, Phó Giám đốc phụ trách.

4.2. Chữ viết tắt

- NĐ58: Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải.

- BHHH: Báo hiệu hàng hải.

- BM: Biểu mẫu.

5. THỦ TỤC THẨM ĐỊNH - PHÊ DUYỆT

5.1. Thành phần, số lượng hồ sơ đề nghị ¹

a) Thành phần hồ sơ

- Bản chính hoặc biểu mẫu điện tử Đơn đề nghị của tổ chức, cá nhân theo Mẫu số 15 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo NĐ58 (**theo BM 01**).

- Bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử hoặc bản sao điện tử từ sổ gốc hoặc bản sao điện tử có chứng thực từ bản chính thiết kế kỹ thuật của báo hiệu hàng hải.

- Bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử hoặc bản sao điện tử từ sổ gốc hoặc bản sao điện tử có chứng thực từ bản chính sơ đồ, tọa độ vị trí thiết lập báo hiệu hàng hải.

b) Số lượng hồ sơ: **01 bộ**.

5.2. Thời hạn xử lý ²: Chậm nhất 05 ngày làm việc, kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ.

¹ Khoản 1 Điều 40 Nghị định số 58/2017/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung bởi Khoản 2 Điều Nghị định số 74/2023/NĐ-CP và Khoản 15 Điều 1 Nghị định số 34/2025/NĐ-CP.

² Khoản 2 Điều 40 Nghị định số 58/2017/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung bởi Khoản 2 Điều Nghị định số 74/2023/NĐ-CP.

 VIMAWA CẢNG VỤ HÀNG HẢI KIÊN GIANG	QUY TRÌNH THỦ TỤC CHẤP THUẬN THIẾT LẬP BÁO HIỆU HÀNG HẢI	Mã hiệu: QT.ATANHH.08
		Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: 02/02/2026

5.3. Nơi tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận văn thư thuộc phòng Tổ chức – Hành chính Cảng vụ Hàng hải Kiên Giang (gửi trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính hoặc bằng hình thức phù hợp khác).

5.4. Lệ phí: Không có.

5.5. Quy trình xử lý công việc ³

TT	TRÌNH TỰ	TRÁCH NHIỆM	THỜI GIAN	BIỂU MẪU/ KẾT QUẢ
Bước 1	Nộp hồ sơ đề nghị - Tổ chức, cá nhân có nhu cầu nộp hồ sơ đề nghị (người làm thủ tục) chuẩn bị hồ sơ theo quy định, nộp trực tiếp tại Bộ phận văn thư của Cảng vụ Hàng hải Kiên Giang hoặc qua hệ thống bưu chính hoặc bằng hình thức phù hợp khác. - Bộ phận văn thư nhận hồ sơ từ người làm thủ tục, vào sổ văn bản đến và trình hồ sơ đề nghị theo quy trình xử lý văn bản.	Người làm thủ tục Bộ phận văn thư	02 ngày làm việc (kể từ ngày nhận hồ sơ)	Theo mục 5.1 BM 01
Bước 2	Kiểm tra hồ sơ Bộ phận thẩm định tiến hành kiểm tra thành phần cũng như tính hợp lệ của hồ sơ. - Trường hợp hồ sơ chưa phù hợp: + Bộ phận thẩm định sẽ hướng dẫn trực tiếp hoặc hướng dẫn người làm thủ tục bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ thông qua Phiếu tiếp nhận hồ sơ (theo BM 02).	Người làm thủ tục Bộ phận thẩm định		BM 02, BM 03

³ Điều 40 Nghị định số 58/2017/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 2 Điều Nghị định số 74/2023/NĐ-CP và khoản 15 Điều 1 Nghị định số 34/2025/NĐ-CP.

 VIMAWA CẢNG VỤ HÀNG HẢI KIÊN GIANG	QUY TRÌNH THỦ TỤC CHẤP THUẬN THIẾT LẬP BÁO HIỆU HÀNG HẢI	Mã hiệu: QT.ATANHH.08
		Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: 02/02/2026

TT	TRÌNH TỰ	TRÁCH NHIỆM	THỜI GIAN	BIỂU MẪU/ KẾT QUẢ
	+ Sau khi hồ sơ đã được bổ sung và hoàn thiện, người làm thủ tục sẽ nộp lại hồ sơ tại Bộ phận thẩm định và thực hiện lại Bước 2. - Trường hợp hồ sơ phù hợp: Bộ phận thẩm định sẽ phát hành Phiếu tiếp nhận hồ sơ (theo BM 02), trong đó ghi rõ ngày hẹn trả kết quả cho người thực hiện thủ tục. Tiếp tục thực hiện Bước 3.			
Bước 3	Xử lý hồ sơ Sau khi tiếp nhận hồ sơ hợp lệ, Bộ phận thẩm định thực hiện: Tiến hành thẩm định sự phù hợp của hồ sơ đề nghị với các quy định pháp luật có liên quan, thực tiễn hoạt động hàng hải tại khu vực, dự thảo kết quả thẩm định (văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận trong đó nêu rõ lý do) và báo cáo Lãnh đạo đơn vị xem xét phê duyệt.	Bộ phận thẩm định	05 ngày làm việc (kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ)	
Bước 4	Xem xét phê duyệt Lãnh đạo đơn vị xem xét hồ sơ, kết quả thẩm định. Ký phê duyệt hoặc chuyển Bộ phận thẩm định để kiểm tra lại nếu chưa phù hợp.	Lãnh đạo đơn vị		
Bước 5	Bộ phận văn thư ban hành kết quả thẩm định đã được lãnh đạo đơn vị phê duyệt và	Bộ phận văn thư		

 VIMAWA CẢNG VỤ HÀNG HẢI KIÊN GIANG	QUY TRÌNH THỦ TỤC CHẤP THUẬN THIẾT LẬP BÁO HIỆU HÀNG HẢI	Mã hiệu: QT.ATANHH.08
		Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: 02/02/2026

TT	TRÌNH TỰ	TRÁCH NHIỆM	THỜI GIAN	BIỂU MẪU/ KẾT QUẢ
	chuyển trả kết quả trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính cho người làm thủ tục.	Người làm thủ tục		

6. HỒ SƠ LƯU

Bộ phận thẩm định tổ chức lưu trữ hồ sơ; hồ sơ phải được sắp xếp theo nội dung, đánh số thứ tự để phục vụ việc quản lý an toàn, sử dụng thuận tiện, nhanh chóng.

TT	Hồ sơ lưu
1	Văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận việc thiết lập BHHH.
2	Bản chính hoặc biểu mẫu điện tử Đơn đề nghị của tổ chức, cá nhân theo Mẫu số 15 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo NĐ58 (theo BM 01).
3	Bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử hoặc bản sao điện tử từ sổ gốc hoặc bản sao điện tử có chứng thực từ bản chính thiết kế kỹ thuật của báo hiệu hàng hải.
4	Bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử hoặc bản sao điện tử từ sổ gốc hoặc bản sao điện tử có chứng thực từ bản chính sơ đồ, tọa độ vị trí thiết lập báo hiệu hàng hải.
5	Phiếu tiếp nhận hồ sơ.
6	Các văn bản có liên quan khác.

7. BIỂU MẪU

TT	Tên biểu mẫu	Mã hiệu	Ghi chú
1	Bản chính hoặc biểu mẫu điện tử Đơn đề nghị của tổ chức, cá nhân	BM 01	Mẫu số 15 tại phụ lục ban hành kèm theo NĐ 58.
2	Phiếu tiếp nhận hồ sơ	BM 02	

 VIMAWA CẢNG VỤ HÀNG HẢI KIÊN GIANG	QUY TRÌNH THỦ TỤC CHẤP THUẬN THIẾT LẬP BÁO HIỆU HÀNG HẢI	Mã hiệu: QT.ATANHH.08
		Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: 02/02/2026

BIỂU MẪU 01 (BM 01)

TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

.....

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /...-...

....., ngày ... tháng ... năm

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

Về việc

Kính gửi: Cảng vụ Hàng hải Kiên Giang.

Căn cứ Nghị định số/20..../NĐ-CP ngày của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải;

(Tên cơ quan, tổ chức đề nghị) đề nghị Cảng vụ Hàng hải Kiên Giang về việc:

.....

Hồ sơ kèm theo bao gồm

1).....

2).....

Nơi nhận:

.....
 (Ký tên, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

 VIMAWA CẢNG VỤ HÀNG HẢI KIÊN GIANG	QUY TRÌNH THỦ TỤC CHẤP THUẬN THIẾT LẬP BẢO HIỆU HÀNG HẢI	Mã hiệu: QT.ATANHH.08
		Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: 02/02/2026

BIỂU MẪU 02 (BM 02)

CẢNG VỤ HÀNG HẢI KIÊN GIANG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
PHÒNG ATANHH Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU TIẾP NHẬN/ HƯỚNG DẪN HOÀN THIỆN HỒ SƠ

1. Ngày, tháng, năm tiếp nhận/hướng dẫn:
2. Loại hồ sơ:
3. Tên cơ quan/tổ chức/cá nhân đề nghị:
4. Địa chỉ:
5. Hình thức nộp:
6. Hồ sơ kèm theo bao gồm:

Stt	Thành phần hồ sơ	Đã cung cấp	Chưa cung cấp	Ghi chú
1				
2				

7. Yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (nếu có):

.....

.....

Ngày dự kiến trả kết quả:

NGƯỜI HƯỚNG DẪN

(Ký và ghi rõ họ tên)

Phiếu được lập xong và gửi cho người làm thủ tục vào hồi ... giờ ... phút
ngày ... / ... / ...